



## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội thông qua;
- Căn cứ vào Điều lệ hiện hành của công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động của công ty năm 2018;
- Căn cứ vào Biên bản họp của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của công ty vào ngày 19/06/2019;

#### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIỀN PHONG**

#### **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đồng	530.000	445.594	84%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Triệu đồng	33.500	34.327	102%
EPS cơ bản trên cổ phần	Đồng/cổ phần	1.700	1.790	105%

**Điều 2.** Thông qua việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2018 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Hạng mục	Tập đoàn	Công ty mẹ
<b>Số dư đầu kỳ (tại ngày 31/03/2018)</b>	<b>2,122</b>	<b>145</b>
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	577	944
Nhận từ công ty con	488	
Chi và quyết toán quỹ	1,180	667
<b>Số dư cuối kỳ (tại ngày 31/03/2019)</b>	<b>2,007</b>	<b>422</b>

**Điều 3.** Thông qua mức cổ tức năm 2018 là: 17% bằng tiền mặt, cụ thể:

- Đã tạm ứng: 5% (đã chi trả trong tháng 01/2019).
- Thanh toán đợt tiếp theo 12%. Thời gian thanh toán: ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian cụ thể và tiến hành công bố thông tin theo quy định.
- Nguồn vốn: Lấy từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2019 đã kiểm toán.

**Điều 4.** Quyết định kế hoạch cho năm tài chính của công ty trong năm 2019 với các chỉ tiêu tài chính như sau:

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2019
Doanh thu thuần hợp nhất	Triệu đồng	530.000
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Triệu đồng	35.000
EPS cơ bản trên cổ phần	Đồng/cổ phần	1.800
Cổ tức năm 2019 dự kiến	%	>=10%

**Điều 5.** Thông qua việc ủy quyền cho Ban kiểm soát đương nhiệm lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty năm 2019.

**Điều 6.** Thông qua những nội dung Quy chế Quỹ đầu tư phát triển theo Tờ trình và Toàn văn bản (Phụ lục 3 – Toàn văn “Quy chế Quỹ đầu tư phát triển”). Theo đó, trích lập Quỹ đầu tư phát triển dựa trên kết quả kinh doanh năm 2018 của công ty như sau:

DVT: triệu đồng

Hạng mục	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (1)	48,070
Cổ tức nhận trong năm 2018 (2)	26,807
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 (sau loại trừ cổ tức nhận về) (3) = (1) – (2)	21,263
<b>Trích Quỹ đầu tư phát triển (4) = (3) * 10%</b>	<b>2,126</b>



**Điều 7.** Thông qua những nội dung Điều lệ thay đổi theo Tờ trình và Toàn văn bản (Phụ lục 1 – Toàn văn “Điều lệ”).

**Điều 8.** Thông qua những nội dung Quy chế nội bộ về quản trị công ty thay đổi theo Tờ trình và Toàn văn bản (Phụ lục 2 – Toàn văn “Quy chế nội bộ về quản trị công ty”).

**Điều 9.** Thông qua đơn từ nhiệm BKS của Bà Trần Thị Thu Hiền.

**Điều 10.** Bà Trịnh Thị Thúy Liễu là thành viên BKS thay thế tiếp tục nhiệm kỳ, giai đoạn 2017 – 2021.

Thành viên HĐQT và BKS tiếp tục nhiệm kỳ, giai đoạn 2017 – 2021, bao gồm các thành viên sau:

Thành viên Hội đồng quản trị:

- |                          |                             |
|--------------------------|-----------------------------|
| 1. Bà Doãn Thị Bích Ngọc | 5. Ông Nguyễn Vĩnh Thuận    |
| 2. Ông Lâm Thiệu Quân    | 6. Ông Bùi Hoàng Anh        |
| 3. Ông Nguyễn Hữu Dũng   | 7. Ông Thomas Lau Hermansen |
| 4. Ông Phạm Đức Long     |                             |

Thành viên Ban kiểm soát:

- |                        |                           |
|------------------------|---------------------------|
| 1. Bà Đỗ Thị Thu Hà    | 3. Bà Trịnh Thị Thúy Liễu |
| 2. Bà Phan Thị Kim Anh |                           |

**Điều 11.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành các nội dung của Nghị quyết này.

**Điều 12.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2019*

**TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

Chủ tọa



**ĐOÀN THỊ BÍCH NGỌC**

